**ĐỀ CƯƠNG ÔN THI TỐT NGHIỆP MÔN LUẬT LAO ĐỘNG**

**LỚP BIÊN PHÒNG**

1. **Mục đích**
* Cập nhật các văn bản mới;
* Hệ thống kiến thức;
* Định hướng học viên tự ôn tập;
* Giải đáp thắc mắc của học viên về nội dung ôn tập.
1. **Nội dung chính được ôn tập**
2. **Đối tượng điều chỉnh của Luật Lao động Việt Nam**

1.1 QHLĐ cá nhân

1.2 QHLĐ tập thể

1.3 Các QH khác có liên quan trực tiếp đến QHLĐ.

**2. Các nguyên tắc cơ bản của LLĐ.**

2. 1 Nguyên tắc bảo vệ NLĐ

* 1. Nguyên tắc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của NSDLĐ
1. **Việc làm, học nghề**
	1. Khái niệm việc làm
	2. Trách nhiệm giải quyết việc làm
	3. Trách nhiệm tham gia bảo hiểm thất nghiệp
	4. Điều kiện và mức hưởng trợ cấp thất nghiệp
	5. Hợp đồng đào tạo nghề
	6. Trách nhiệm hoàn trả chi phí đào tạo
2. **Hợp đồng lao động**
	1. Khái niệm và đặc điểm hợp đồng lao động
	2. Điều kiện chủ thể tham gia giao kết HĐLĐ
	3. Các loại hợp đồng lao động
	4. Nội dung HĐLĐ
	5. Phụ lục HĐLĐ
	6. Thực hiện và sửa đổi hợp đồng lao động
	7. Chấm dứt hợp đồng lao động
	8. Hợp đồng lao động vô hiệu
3. **Thương lượng tập thể và thỏa ước lao động tập thể**
	1. Khái niệm và ý nghĩa của thương lượng tập thể
	2. Mục đích, chủ thể, nội dung, quy trình thương lượng tập thể
	3. Khái niệm, bản chất và đặc điểm của thỏa ước lao động tập thể
	4. Ký kết TƯLĐTT: thủ tục ký kết, chủ thể ký kết, nội dung ký kết
	5. Hiệu lực của thỏa ước lao động tập thể
	6. TƯ vô hiệu và cách xử lý
	7. Thực hiện và sửa đổi, bổ sung TƯ.
4. **Tiền lương**
	1. Khái niệm, đặc điểm và ý nghĩa của mức lương tối thiểu vùng
	2. Thang lương, bảng lương
	3. Nguyên tắc trả lương
	4. Hình thức trả lương, kỳ hạn trả lương
	5. Tạm ứng lương, khấu trừ lương
	6. Trả lương trong một số trường hợp đặc biệt
	7. Chế độ tiền thưởng
5. **Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi**
	1. Các loại thời giờ làm việc
	2. Các loại thời giờ nghỉ ngơi
6. **Kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất**
	1. Khái niệm và ý nghĩa của nội quy lao động
	2. Nội dung NQLĐ
	3. Nguyên tắc và trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật lao động
	4. Thời hiệu xử lý KLLĐ
	5. Các hình thức xử lý kỷ luật lao động
	6. Căn cứ áp dụng trách nhiệm vật chất đối với người lao động
	7. Mức bồi thường và phương thức bồi thường thiệt hại về vật chất
7. **Tranh chấp và giải quyết tranh chấp lao động, đình công**
	1. Thẩm quyền và trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp lao động cá nhân.
	2. Thẩm quyền và trình tự giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền và tranh chấp lao động tập thể về lợi ích
	3. Định nghĩa, dấu hiệu nhận dạng đình công
	4. Chủ thể có quyền tổ chức và lãnh đạo đình công
	5. Trình tự, thủ tục đình công
	6. Các hành vi bị cấm thực hiện trước, trong và sau quá trình ĐC
	7. Hoãn, ngừng đình công
	8. Đình công bất hợp pháp
8. **An toàn vệ sinh lao động và bảo hiểm xã hội**
	1. Nghĩa vụ của người sử dụng lao động và tổ chức bảo hiểm xã hội đối với người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. (Luật An toàn vệ sinh lao động)
	2. Khái niệm, đối tượng tham gia và mức đóng BHXH. (Luật BHXH 2014)
	3. Điều kiện được hưởng chế độ TNLĐ-BNN (Luật BHXH 2014).

**DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LAO ĐỘNG**

**ĐỊNH HƯỚNG ÔN TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **STT** | **Văn bản** |
|  | Bộ luật lao động 2019 |
|  | Luật Việc làm 2013 |
|  | Luật Bảo hiểm xã hội 2014 |
|  | Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015 |
|  | Nghị định 135/2020/NĐ-CP quy định về tuổi nghỉ hưu. |
|  | Nghị định 145/2020/NĐ-CP hướng dẫn BLLĐ 2019 về điều kiện lao động và quan hệ lao động. |
|  | Nghị định 152/2020/NĐ-CP về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản ý NLĐ VN làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam . |
|  | Nghị định 28/2020/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động. |
|  | Thông tư số 9/2020/BLĐTBXH quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của bộ luật lao động về lao động chưa thành niên |
|  | Thông tư số 10/2020/BLĐTBXH quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của bộ luật lao động về nội dung của hợp đồng lao động, hội đồng thương lượng tập thể và nghề, công việc có ảnh hưởng xấu tới chức năng sinh sản, nuôi con. |
|  | Thông tư số 11/2020/BLĐTBXH ban hành danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm |
|  | Nghị định 03/2014/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của bộ luật lao động về việc làm |
|  | Nghị định 52/2014/NĐ-CP ngày 23/5/2014 quy định điều kiện, thủ tục cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm |
|  | Nghị định 196/2013 ngày 21/11/2013 quy định thành lập và hoạt động của trung tâm dịch vụ việc làm |
|  | Nghị định 28/2015/NĐ-CP 24/3/2015 [quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp](http://molisa.gov.vn/vi/Pages/ChiTietVanBan.aspx?vID=33757) |
|  | Nghị định 115/2015/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội 2014 về bảo hiểm bắt buộc |
|  | Nghị định 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động |
|  | Thông tư 04/2015/TT-BLĐTBXH ngày 02/02/2015 hướng dẫn thực hiện chế độ bồi thường, trợ cấp và chi phí y tế của NSDLĐ đối với NLĐ bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp |
|  | Thông tư 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 21/8/2015 [hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp](http://molisa.gov.vn/vi/Pages/ChiTietVanBan.aspx?vID=34304). |
|  | Nghị định 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật việc làm về bảo hiểm thất nghiệp |
|  | Nghị định 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật an toàn, vệ sinh lao động về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc |